

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST

Ngày 26-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

*** Tại điểm cầu trung tâm:**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Tiến

Ông Đinh Công Ó

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sòi Hùng Thịnh - Kiểm sát viên.

*** Tại điểm cầu thành phần:**

- Kiểm sát viên: Bà Cầm Thị Quỳnh Anh

- Cảnh sát hỗ trợ tư pháp: Ông Hoàng Văn Hưng, ông Lò Tuấn Anh

Ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La (điểm cầu trung tâm) và tại Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên (điểm cầu thành phần) xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo: Lường Hà G, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1988 tại Phù Yên – Sơn La. Nơi cư trú: tiểu khu X, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn H và bà Cầm Thị S; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 7 năm 2025 đến nay, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 22/7/2025, bị cáo Lường Hà G đi bộ từ nhà đến Trung tâm y tế khu vực Phù Yên để uống Methadone thì gặp một người đàn ông tên “Nghĩa”. Sau khi trao đổi việc mua bán ma túy, bị cáo G đưa cho Nghĩa 500.000 đồng và lấy số điện thoại của Nghĩa, hẹn sau khi uống Methadone xong sẽ liên lạc với Nghĩa để nhận ma túy. Khoảng 09 giờ 30 phút, Nghĩa gọi điện thoại cho bị cáo G bảo G đến gốc cây phượng tại cổng Công ty truyền tải điện

Tây Bắc để lấy ma túy. Bị cáo G đến điểm hẹn thì thấy một bao tải màu đỏ, G lật bao tải lên thì thấy 01 gói nilon màu đen, bên trong chứa 02 gói nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong chứa 02 viên nén màu hồng. G cầm gói ma túy rồi đi bộ về đến địa phận tiểu khu 2, xã Phù Yên thì bị Tổ công tác Công an xã Phù Yên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng vật chứng như sau: khối lượng chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Lường Hà G có khối lượng là 0,054gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu là G1; khối lượng 02 viên nén màu hồng thu giữ với Lường Hà G có khối lượng là 0,184 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu là G2.

Tại kết luận giám định số 888/KL-KTHS ngày 30/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,054gam. Mẫu ký hiệu G2 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,184 gam.”*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,054gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017 và 2025) và nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và 0,184 gam; loại Methamphetamine.”

Ngày 22/7/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Trung tâm y tế khu vực Phù Yên tiến hành kiểm tra chất ma túy bằng test thử nhanh (thử nhanh bằng nước tiểu) đối với Lường Hà G, kết quả âm tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 09/CT – VKSKV5 ngày 15 tháng 9 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La đã truy tố Lường Hà G về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Hà G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Hà G từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (đựng trong phong bì đã niêm phong). Trả lại cho bị cáo Lường Hà G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, đã qua sử dụng.

Bị cáo Lương Hà G trình bày ý kiến tranh luận, nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

Kết thúc tranh luận, bị cáo nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lương Hà G khai nhận hành vi cất giữ trái phép 0,054gam Heroine (Heroin) và 0,184 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ quy định tại Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng của các chất ma túy Heroine (Heroin) và Methamphetamine là 0,054 gam + 0,184 gam = 0,238 gam.

Theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm: i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

Như vậy, hành vi của Lương Hà G đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

[3.2] Về nhân thân: Bị cáo Lương Hà G là người dân tộc thiểu số, làm nghề lao động tự do, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; không có tiền án, tiền sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính, từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...*”. Theo quy định trên, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn. Tài sản riêng duy nhất của bị cáo là chiếc điện thoại Iphone, đã qua sử dụng (hiện đang bị tạm giữ), là phương tiện liên lạc hằng ngày, trị giá tài sản không lớn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, xác định là vật chứng, vật không có giá trị; căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của bị cáo G. Bị cáo G khai nhận dùng để liên lạc với sim số 0328890342 trao đổi, mua bán ma túy. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc trao đổi mua bán ma túy bằng điện thoại, Hội đồng xét xử cần trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại nêu trên.

Đối với người đàn ông tên “Nghĩa” đã bán ma túy cho bị cáo G. Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo G, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chủ sử dụng số thuê bao 0328890342, xác định là Mùa Thị Sai, sinh năm 1974, trú tại bản Pắc Bẹ C, xã Suối Tọ, tỉnh Sơn La. Tuy nhiên, Mùa Thị Sai đã không còn sử dụng số điện thoại trên. Mùa Thị Sai không quen biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo G.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Hà G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lường Hà G 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 7 năm 2025 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (đựng trong phong bì đã niêm phong).

Trả lại cho bị cáo Lường Hà G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu đen, số IMEL1 356564101730237, IMEL2 356564101659410, đã qua sử dụng.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lường Hà G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/9/2025).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND khu vực 5;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng HSNV- CA tỉnh;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh;
- Trại TG công an tỉnh;
- Người có QL, NVLQ (nếu có);
- THADS tỉnh Sơn La (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND xã Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

}
Giao

}
Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

Nơi nhận:

- Bị cáo;
 - Bị hại (nếu có);
 - VKSND xã Phù Yên;
 - Người bào chữa (nếu có);
 - TAND tỉnh;
 - VKSND tỉnh;
 - Cơ quan điều tra- CA huyện ;
 - CQ Thi hành án hình sự;
 - Trại TG (nhà tạm giam);
- Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (ấn có hiệu lực);
- Lưu: HS.

